

300. **V.** Còn nguyên-nhân nào khác nữa, làm cho phân chia hai phái Tiểu-thừa và Đại-thừa sau khi đức Thế-tôn nhập diệt?

Đ. Còn rất nhiều. Trước xin nói về nguyên-nhân đức Thế-tôn lập ra «Hoá-thành», mà chưa vội chỉ ra «Bảo-sở», nghĩa là đức Thế-tôn trình bày Niết-bàn Tiểu-thừa, chưa tiện chỉ dạy Niết-bàn Đại-thừa, bởi lý do trình-độ tu tập của toàn thể giáo đồ, lúc bấy giờ còn thấp kém quá. Vì vậy cho nên, đa số hàng Tỷ-kheo, sau khi chứng quả Niết-bàn Tiểu-thừa, không còn muốn nghe đức Thế-tôn nói pháp nữa. Sở dĩ có ý định như vậy là chẳng phải các hàng Tỷ-kheo ấy có ý thổi chuyễn hay là có tánh tự đắc. Bởi vì trong khi bày ra Niết-bàn Tiểu-thừa, đức Thế-tôn phương-tiện mà nói rằng: «Đây là cái Niết-bàn cùng tột cao viên nhất, hoàn-toàn rốt ráo, không còn cái pháp nào cao hơn nữa, trong mỗi Đạo của Ngài». Do theo lời phương-tiện ấy, các vị Tỷ-kheo chứng quả Tiểu-thừa, lầm tưởng thật sự y như lời của đức Thế-tôn, chớ không dè dỏ là tùy duyên mà Phật nói. Vì lẽ ấy, các vị Tỷ-kheo tin chắc rằng, mình đã đạt được mục-đích cuối cùng trên con đường tu học Phật pháp, tức là đã phá tan cái vòng sanh-tử luân hồi trong vô lượng kiếp, đâu có học cái gì nữa cũng là thừa. Nhưng, không dè dỏ là lượm gạch ao Xuân, chớ chẳng phải là ngọc báu Ma-ni (Ma-ni bửu-châu).

301. **V.** Hoá-thành, Bảo-sở là gì? Xin thí-dụ cho biết.

Đ. Hoá-thành là cái thành do đức Thế-tôn biến hoá mà hiện ra. Hoá-thành có ý nghĩa là một phương-tiện, chẳng phải là một cứu cánh. Hễ phương-tiện, thì là một việc làm thời trong khi còn đương mê mà thôi. Hoá-thành có thể thí-dụ như vậy cho dễ hiểu: Đại-ý nói những người tu-hành trải bước trên con đường đạo, cũng như những người lữ-hành đã lâu ngày đi trên con đường sa mạc, rất vất vả cực khổ. Dọc đường, nào là nóng nực, nào là bão cát, nào là khát nước, nào là đói bụng, v.v... Những chuyện vất vả cực khổ như thế, làm cho đại đa số người trong đoàn lữ-hành đều thối chí, ai nấy đều muốn trở lại chớ không muốn đi nữa, bởi không đủ năng lực, không đủ can-đảm lướt qua biển cát ấy. Thấy vậy, người dẫn đàng (Phật) bèn dựng quyền-biến, lập ra một hoá-thành hiện rõ trước mắt mà khuyên nhủ rằng: «Các bạn đồng hành (các vị Tỷ-kheo)! Đã gần đến nơi đến chốn rồi. Kia kia, đằng kia, chỗ ấy là nơi chúng ta an nghỉ một cách vui-vẻ và vinh-viễn, không còn phải đi đâu nữa chớ mệt nhọc. Các người hãy cố-gắng lên, chỗ ấy là mục-phiêu cuối cùng, là nơi cứu cánh trên con đường rất cực khổ này. Đây là một phần thưởng rất xứng đáng: đến đó rồi, chúng ta mặc sức thọ hưởng những sự vui-vẻ khoái lạc nhất đời. Trong thế-gian này không còn có chỗ nào thanh-thời, sung-sướng và tốt đẹp hơn chỗ mà chúng ta sắp đến, (không có pháp tu nào kết quả cao hơn nữa).

Đoàn lữ-hành nghe nói, ngược mặt lên xem, thấy Hoá-thành gần kề, biết mình sắp đến nơi đến chốn, ai nấy đều mừng rỡ vô hạn,

trong lòng phấn khởi, không còn thối chí ngã lòng nữa. Đoàn lữ-hành ai nấy đều vui mừng nhảy nhót, nhiều kẻ chảy nước mắt vì quá cảm động.

Sau khi đoàn lữ-hành tới Hoá-thành rồi, ai nấy đều vui-vẻ, nghỉ ngơi cho bỏ lúc cực khổ, và tin chắc lời Đoàn-trưởng (Phật) nói đây là chỗ cứu cánh, nên không còn tính đi đâu nữa (không còn tu học pháp nào nữa).

Nhưng, sự thật thì con đường rất còn xa, xa lắm. Phải đi, đi mãi, tới cái chỗ gọi là vô lượng vô biên, vô cùng vô tận của Đạo vô thượng chánh-đẳng chánh-giác, mới đúng với cái bản nguyện, mới đúng với đại sự nhân-duyên xuất thế của đức Thế-tôn mà, Ngài đã diễn giảng trong kinh Diệu-Pháp Liên-Hoa rằng: «Chỉ có một Phật thừa, chớ không có hai hay ba thừa». — Đoàn lữ-hành ví như các vị Tỷ-kheo trên con đường tu học Phật pháp của Tiểu-thừa, vì tiêu chuẩn tiêu-lực, nên không đủ sức-lướt-lên Đại-thừa, mà hoàn thành Đạo vô thượng chánh-đẳng chánh-giác, nghĩa là không đủ sức đi đến mục-phiêu cuối cùng gọi là Bảo-sở, nên ai nấy đều muốn thổi chuyễn. Vì lẽ đó, đức Thế-tôn mới tùy thời tùy cảnh, tùy khả năng của đại đa số giáo đồ lúc bấy giờ, mà phương-tiện lập ra Hoá-thành (tức là Niết-bàn Tiểu-thừa). Trong khi dùng phương-tiện lập ra Hoá-thành, đức Thế-tôn cũng dùng phương-tiện mà nói rằng: «Đó là nơi cuối cùng, đó là chỗ cứu cánh cao viên nhất của sự đắc đạo thành chánh quả.

Tới một ngày kia, đức Thế-tôn thấy rằng, đã đến thời kỳ bỏ quyền-mà trở về thiệt, nghĩa là đến lúc cần phải bỏ Hoá-thành để đi đến Bảo-sở, nên đức Thế-tôn dự-định cho các hàng Nhị-thừa (Thỉnh-vấn, Duyên-giác) biết rằng: Hoá-thành có tánh mục-phiêu cuối cùng, như lời đã tuyên bố trước kia. Như vậy, cần phải đi đến Bảo-sở (Niết-bàn của chư Phật). Tới đó, mới là đúng với cái Đạo của Ngài lập ra và mới là hợp với cái bản-nguyện độ-tận chúng-sanh tổng-giai thành Phật đạo. Đây mới thật là chỗ an lạc vĩnh-viễn của chư Phật trong ba đời mười phương. Ý tứ dạy Đạo của đức Thế-tôn như vậy, nhưng mà hàng Nhị-thừa vì mê chấp nên không biết, chỉ giữ chặt Hoá-thành mà thôi, chẳng chịu tiến bước, nên không hiểu Đại-thừa là gì. Đây cũng là một lý-do trong các lý-do của sự phân chia giáo-phái.

302. **V.** Lượm gạch ao Xuân là gì?

Đ. Đó là một thí-dụ hết sức hay, rất có ý-nghĩa, như vậy:

Có nhiều người thấy trắng thanh mát-mẻ, bèn bơi thuyền du ngoạn trên mặt hồ. Bóng trắng sáng bạc, nhấp-nhỏ trên mặt nước hồ Xuân, tình này, cảnh ấy làm cho những người đó hồ thường ngượng vui say thích-chí, quên cả thân tâm, nên cả thầy đều đánh rơi ngọc báu Ma-ni (!). Chứng tình lại, mạnh ai nấy

(1) Ý nói vì mê nhiễm trần thế, nên quên mất Phật tánh.